**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 34 ( Từ ngày 05 / 05 đến ngày 09 / 05 )**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **Hai** | **Sáng** | HĐTN | 100 | SHDC:Hành trình chinh phục những ước mơ |
| Toán | 166 | Ôn tập về đo lường (T2) |
| Tiếng Việt | 232 | Ôn tập cuối năm (T1) |
| Tiếng Việt | 233 | Ôn tập cuối năm (T2) |
| LS - ĐL | 67 | Lịch sử và Địa lí địa phương (T1). |
| **05/ 05** |  |  |  |
| **Chiều** | **Anh văn**  **Anh văn** |  |  |
| **Ba** | **Sáng** | Toán | 167 | Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất (T1) |
| Tiếng Việt | 234 | Ôn tập cuối năm (T3) |
| Khoa học | 67 | Tác động của con người đến môi trường (Tiết 3). |
| Khoa học | 68 | Ôn tập chủ đề Sinh vật và môi trường. |
| LS - ĐL | 68 | Lịch sử và Địa lí địa phương (T2). |
| **06 / 05** |  |  |  |
| **Chiều** | HĐTN | 101 | SHTCĐ: Thích ứng với môi trường học tập mới |
|  |  |  |
| **Tư** | **Sáng** | Toán | 168 | Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất (T2) |
| Tiếng Việt | 235 | Ôn tập cuối năm (T4) |
| **Anh văn**  **Anh văn**  **GDTC** |  |  |
| **07 / 05** |  |  |  |
| **Chiều** | Mĩ thuật | 34 | **Ôn tập: Cùng nhau ôn tập học kì 2** ( T1 ) |
| Đạo đức | 34 | Bài 11: Em sử dụng tiền hợp lí (T 2). |
|  |  |  |
| **Năm** | **Sáng** | **Tin học** |  |  |
| **Âm nhạc** |  |  |
| Tiếng Việt | 236 | Ôn tập cuối năm (T5) |
| Toán | 169 | Em ôn lại những gì đã học (T1) |
| Công nghệ | 34 | Bài 10. Mô hình điện mặt trời (Tiết 5) |
| **08 / 05** |  |  |  |
| **Chiều** |  |  |  |
| **Sáu** | **Sáng** | Toán | 170 | Em ôn lại những gì đã học (T2) |
| **GDTC** |  |  |
| Tiếng Việt | 237 | Ôn tập cuối năm (T6) |
| Tiếng Việt | 238 | Ôn tập cuối năm (T7) |
| HĐTN | 102 | SHL: Trò chơi **Giải mật thư** |
| **09 / 05** |  |  |  |
| **Chiều** |  |  |  |
|  |  |  |

Tổ trưởng Ngày 29 tháng 4 năm 2025

Giáo viên

Trương Công Lý Nguyễn Thị Kim Phượng

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghệm Lớp 5C

Tên bài dạy: **CHỦ ĐỀ 9: THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: HÀNH TRÌNH CHINH PHỤC NHỮNG ƯỚC MƠ** Tiết chương trình: Tiết 100

Thời gian dạy : ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Lập được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với mỗi trường học tập mới.
* Biết cách rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.
* Có ý thức tích cực rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Thực hiện nghi lễ chào cờ (2p)**  **2. Sinh hoạt dưới cờ:** **Hành trình chinh phục những ước mơ. (23p)**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Tự tin tham gia trình diễn hoạt cảnh.  - Chia sẻ được những điều cần chuẩn bị khi bước vào trường trung học cơ sở.  **b. Cách tiến hành**  - Đại diện nhà trường GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS trình diễn hoạt cảnh đã chuẩn bị trước về chủ đề Hành trình chinh phục những ước mơ.    - GV mời một số HS chia sẻ cảm nghĩ sau khi xem hoạt cảnh.  - GV mời HS chia sẻ về những điều cần chuẩn bị khi bước vào trường trung học cơ sở.  **c. Hoạt động Luyện tập, thực hành (5p)**  **-** Giáo viên đặt câu hỏi để hướng dẫn HS tìm hiểu về chủ đề “Hành trình chinh phục những ước mơ”.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **d. Hoạt động Vận dụng (5p)**  - Giáo dục HS tích cực tham gia giao lưu với thầy cô giáo về chủ đề Hành trình chinh phục những ước mơ bằng những việc làm thiết thực.  - Dặn HS về chuẩn bị bài cho tiết HĐGDTCĐ | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.  - HS chia sẻ.  - Hs lắng nghe  - Hs tham gia |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5C

Tên bài dạy**: BÀI 87: ÔN TẬP VỀ ĐO LƯỜNG (2T) (TIẾT 2)**

Tiết chương trình: Tiết 166

Thời gian dạy : ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này,HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi,tính toán các đơn vị đo diện tích, thể tích, khối lượng, thời gian.

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng về đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động thực hành, quan sát, trao đổi, chia sẻ ý kiến về sử dụng các đơn vị đo diện tích, thể tích, thời gian.... để giải quyết vấn đề gắn với bối cảnh thực, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán; kích thích trí tò mò của HS về toán học. tăng cường sự sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác và cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)**  \***Bài 4** ý a.  -Gv tổ chức trò chơi Đố bạn  \*Luật chơi:  HS trong nhóm đố bạn nêu cách tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương; lấy ví dụ minh hoạ. Sau đó đại diện nhóm đố các bạn trong nhóm khác .HS được sử dụng máy tính để thực hiện các phép tính.  -GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm 4  -GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.  -Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét  -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - HS chơi theo nhóm 4.  -. HS chơi trước lớp  - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.  -HS nghe. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (15p)** | |
| **Bài 4**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4 ý b,c.  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV sử dụng kĩ thuật Phòng tranh nhỏ để HS chia sẻ bài làm với bạn.  -GV gọi đại diện nhóm lên bảng chia sẻ.  -GV khuyến khích HS nói cách làm.Ví dụ:  -Để tính thể tích con voi bạn làm như thế nào?  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập | - HS đọc yêu cầu 4 ý b,c.  - ý b tính diện tích xung quanh,diện tích toàn phần,thể tích của mỗi hình hộp chữ nhật,hình lập phương sau. Ý c tính thể tích con voi Hương đã làm bằng hai khối đất nặn có kích thước như hình vẽ.  -HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 114  - HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 4 theo các bước sau:  +Tất cả các bạn trong nhóm đều trưng bày bài của mình cho cả nhóm xem.  +Nhóm trưởng điều khiển cả nhóm hoạt động.  VD: Yêu cầu mỗi bạn trình bày cách làm 1 hình,cả nhóm thống nhất ý kiến. Đặt những câu hỏi liên quan đến thông tin trong bài.  - 1- 2 nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - HS cả lớp xung phong đặt câu hỏi  .- HS nhận xét thể tích con voi chính là tổng thể tích của hai khối đất nặn đã cho.  - HS nghe |
| **3. Hoạt động vận dụng (15p)** | |
| **Bài 5.**  -GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?  - Để biết con vật nào chạy nhanh hơn ta cần làm như thế nào?  - Em có nhận xét gì về vận tốc của hai con vật ?  - Yêu cầu học sinh nêu cách đổi  - Vậy con vật nào chạy nhanh hơn?  -Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân ý b  - Yêu cầu chia sẻ kết quả trong nhóm 2  - Giáo viên chụp bài của học sinh và yêu cầu học sinh nêu cách làm câu b  -GV nhận xét, tổng kết bài bằng cách hỏi  - Muốn tính quãng đường mỗi con vật chạy em làm như thế nào ?  **Bài 6.**  - Gọi HS đọc và nêu yêu cầu đề bài  - Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo,chia sẻ kết quả, cách làm  - GV đặt câu hỏi khuyến khích HS giải thích các cách tính thời gian của mình,có thể hỏi thêm bạn nào đi nhanh nhất ?chậm nhất ?  **Củng cố, dặn dò**  Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?  -Về nhà chuẩn bị ôn tập bài 88 | -HS đọc bài toán  - Bài toán cho thông tin về vận tốc của sư tử là 1300 m/phút, của một con hổ là 1km/phút. Bài toán hỏi :  a)Con vật nào chạy nhanh hơn?  b) Sau 4 phút,mỗi con vật chạy được quãng đường dài bao nhiêu ki – lô – mét?  - Để biết con vật nào chạy nhanh hơn ta cần so sánh vận tốc của hai con vật  -Vận tốc chưa cùng đơn vị đo ,cần chuyển đổi  1 km/phút = 1 000 m/phút.  -Con sư tử chạy nhanh hơn con hổ.  -Làm bài vào vở bài tập,chẳng hạn:  Sau 4 phút con sư tử chạy được quãng đường là:  1300 x 4 = 5 200(m) = 5,2( km),  Sau 4 phút con hồ chạy được quãng đường là :  1000 x 4 = 4 000 (m) = 4 (km)  - Chia sẻ kết quả nhóm 2  - Chia sẻ cách làm bài trước lớp  - Lấy vận tốc của mỗi con vật nhân với thời gian 4 phút  - Đọc và nêu yêu cầu : Ba bạn Nga,Mai ,Linh cùng học một lớp.Hôm nay ,sau khi tan học lúc 16 giờ 55 phút ,ba bạn đi bộ từ trường về nhà…Hỏi mỗi bạn đi từ trường về nhà hết bao nhiêu phút?  - Thảo luận nhóm 2 :HS quan sát đồng hồ và trả lời câu hỏi:  Nga đi từ trường về nhà hết 23 phút; Mai đi từ trường về nhà hết 25 phút; Linh đi từ trường về nhà hết 20 phút.  - Trả lời câu hỏi  - Củng cố kỹ năng chuyển đổi, tính toán các đơn vị đo diện tích, thể tích, khối lượng, thời gian.  - Vận dụng kiến thức, kỹ năng về đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống..  -HS nghe để thực hiện. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 1)**

Tiết chương trình: Tiết 232

Thời gian dạy : ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***\* Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Tự đọc (đọc thầm) câu chuyện *Chuỗi ngọc lam*. Hiểu diễn biến và ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi những tấm lòng nhân hậu, đặc biệt là cái nhìn và sự nâng đỡ, chăm sóc của người lớn đối với trẻ em.

***\* Phát triển năng lực văn học***

- Cảm nhận được tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác.

- Cảm nhận được sự chăm sóc, tình yêu thương giữa con người với con người.

**2. Phát triển các năng lực chung**

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm hiểu nghĩa các từ khó; trả lời các câu hỏi đọc hiểu trong bài.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Chủ động tìm hiểu các thông tin, câu hỏi và bài tập về nội dung bài đọc.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Từ ý nghĩa của câu chuyện, tự xác định tình yêu thương giữa con người với con người.

**3. Phẩm chất**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn,  bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.  **Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  - GV gọi một vài HS đọc nối tiếp câu chuyện *Chuỗi ngọc lam* (2 lượt).  - GV gọi một số bạn giải nghĩa từ trong sách giáo khoa.  - GV gọi Hs đọc các câu hỏi:  - Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 4 và trả lời các câu hỏi trong sgk  *(1) Câu chuyện trên gồm mấy đoạn? Mỗi đoạn kể việc gì?*  *(2) Vì sao Pi-e nói rằng cô bé Gioan đã trả giá rất cao để mua chuỗi ngọc?*  *(3) Phát biểu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong câu chuyện:*  *a. Cô bé Gioan*:  *b. Chị cô bé Gioan*:  *c. Pi-e*:  - Gv mời các nhóm trình bày kết quả.  **-** GV yêu cầu các nhóm lắng nghe và nhận xét bổ sung | + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  -HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.  - HS đọc thầm bài và các câu hỏi  - Học sinh đọc nối tiếp  - HS giải nghĩa từ  (1) Câu chuyện chia thành 5 đoạn, với nội dung mỗi đoạn như sau:  - Đoạn 1 (từ đầu đến ... *Xin chú gói lại cho cháu!*): Cô bé Gioan muốn mua chuối ngọc lam ở cửa hàng của anh Pi-e.  - Đoạn 2 (từ *Pi-e ngạc nhiên...* đến *...Cháu là Gioan*): Cô bé Gioan chỉ có một nắm tiền xu để trả cho anh Pi-e.  - Đoạn 3 (từ *Anh đưa Gioan...* đến ... *Thế là qua được năm nay!*): Anh Pi-e đã bán cho Gioan chuỗi ngọc với giá bằng số tiền mà em có.  - Đoạn 4 (từ *Nhưng anh đã lầm...* đến *...Bằng toàn bộ số tiền mình có.*): Chị của Gioan tìm đến cửa hàng, hỏi về chuỗi ngọc.  - Đoạn 5 (phần còn lại): anh Pi-e giải thích và tiễn chị của bé Gioan về nhà trong niềm hi vọng một năm mới tốt đẹp.  (2) Pi-e nói như vậy vì cô bé đã trả bằng toàn bộ số tiến em dành dụm được.  *(3)*  *a. Cô bé Gioan*: Gioan là một cô bé rất ngây thơ, hồn nhiên nhưng có tình yêu và lòng biết ơn sâu sắc với người chị đã thay mẹ nuôi dạy mình.  *b. Chị cô bé Gioan*: Chị cô bé Gioan là một người thương yêu em và rất thật thà.  *c. Pi-e*: Pi-e là một người giàu lòng nhân hậu, biết nén nỗi đau riêng để mang lại niềm vui cho người khác.  - HS các nhóm trình bày kết quả  - HS nhận xét, bổ sung. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - Nêu lại nội dung đã được ôn tập trong tiết 1  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 233

Thời gian dạy : ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***\* Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó củng cố được kĩ năng viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc.

***\* Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em, giới thiệu được với bạn về câu chuyện của em.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: xác định được cách viết một đoạn văn.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về đoạn văn mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để đoạn văn của mình tốt hơn.

**3. Phẩm chất**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm tra  ở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và  câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.  **Hoạt động 2: Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc**  Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc đề bài  - GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề  - GV yêu cầu HS đọc gợi ý.  - GV yêu cầu HS chọn 1 trong 2 đề và viết đoạn văn hoàn chỉnh vào vở  - GV mời HS đọc lại bài làm của mình.  **-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung  ***Bài 2:***  **-** Giáo viên nhận xét, hướng dẫn HS cách chọn chi tiết để giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.  **-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc. | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu đề bài  - Học sinh chọn 1 trong 2 đề:  a. Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về một câu chuyện mà em đã học trong sách Tiếng Việt 5  b. Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về một sự việc mà em được chứng kiến (hoặc tham gia) đã để lại ấn tượng sâu sắc cho em.  - HS đọc gợi ý trong sách giáo khoa.  - HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết đoạn văn vào vở.  - HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS trao đổi. GV theo dõi, giúp đỡ HS, nhắc các em chú ý phần gợi ý, ghi chép trong quá trình nghe; hướng dẫn các em cách trao đổi với bạn.  - Một số học sinh trình bày trước lớp  - Các HS còn lại nêu ý kiến, góp ý, hỏi thêm những chi tiết chưa rõ. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Lịch sử - Địa Lí Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI NĂM**

Tiết chương trình: Tiết 69

Thời gian dạy : ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hệ thống được nội dung lịch sử và địa lí đã học trong các chủ đề: Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam; Các nước láng giềng; Tìm hiểu thế giới; Chung tay xây dựng thế giới.

- Xác định được vị trí địa lí của các châu lục và đại dương trên bản đồ hoặc lược đồ trống thế giới.

- Hệ thống được nội dung lịch sử và địa lí đã học trong các chủ đề: Tìm hiểu thế giới; Chung tay xây dựng thế giới.

- Lập được kế hoạch thực hiện hoạt động xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Tự chủ và tự học: tích cực, chủ động tìm kiếm tư liệu, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận, trình bày kết quả và phản hồi tích cực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: đề xuất các ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Tự chủ và tự học: tích cực, chủ động tìm kiếm tư liệu, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận, trình bày kết quả và phản hồi tích cực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: đề xuất các ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên: video bài hát

2. Học sinh: giấy A2, tranh ảnh sưu tầm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ mở đầu (3p)** |  |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát Một vòng Việt Nam  - GV yêu cầu tiết học | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (30p)** |  |
| ***Hoạt động 1: Hệ thống một số kiến thức trong chủ để Xây dụng và bảo vệ đất nước Việt Nam*** |  |
| - Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc nhóm 4, hoàn thành hai nhiệm vụ sau vào giấy A2.  a) Hoàn thành đường thời gian bằng cách sắp xếp các sự kiện: Chiến dịch Hồ Chí Minh; Đổi mới đất nước; Cách mạng tháng Tám; Chiến dịch Điện Biên Phủ vào vị trí phù hợp.  b) Lựa chọn câu chuyện hoặc nhân vật lịch sử từ các sự kiện ở mục a, hoàn thành bài giới thiệu theo gợi ý dưới đây:  Lịch Sử và Địa Lí lớp 5 Cánh diều Ôn tập học kì 2  Bước 2: Làm việc cả lớp  - Bước 3: GV nhận xét, chuẩn kiến thức. | a) HS làm việc nhóm 4, hoàn thành phiếu bài tập      b) Từ các sự kiện đã lập ở mục a, HS làm việc nhóm 4 lựa chọn câu chuyện hoặc nhân vật lịch sử, thuyết trình giới thiệu trong nhóm (bằng sơ đồ tư duy, tranh ảnh hoặc video đã chuẩn bị)  VD:  **♦ Yêu cầu số 2:**  - Tên câu chuyện: Anh Bế Văn Đàn lấy thân mình làm giá súng.  - Điều tích cực em rút ra từ câu chuyện: Đất nước Việt Nam dù bị thực dân xâm lược nhưng chúng không bao giờ có thể thắng nổi quân ta vì chúng ta có những người anh hùng. Những người anh hùng dù còn trẻ tuổi, vẫn quyết hi sinh tuổi xanh của mình để bảo vệ tổ quốc.  - Các nhóm treo sản phẩm thuyết trình trước lớp  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung đưa ra các câu hỏi và trả lời các thắc mắc của bạn |
| ***Hoạt động 2: Hệ thống kiến thức về các quốc gia láng giềng của Việt Nam*** |  |
| Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc nhóm 4, hệ thống kiến thức về các quốc gia láng giềng của Việt Nam  Bước 2: GV sử dụng kĩ thuật phòng tranh để các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhóm bạn sau đó đưa ra nhận xét, đánh giá lẫn nhau  Bước 3: GV nhận xét, tuyên dương những nhóm có sản phẩm đúng, trình bày đẹp, chốt kiến thức | - HS làm việc nhóm 4, hoàn thành bảng hệ thống kiến thức sau vào giấy A2  - Đại diện HS thuyết minh kết quả của nhóm mình và trả lời các câu hỏi của nhóm bạn  - HS điều chỉnh và hoàn thành lại bảng |
|  | Lịch Sử và Địa Lí lớp 5 Cánh diều Ôn tập học kì 2 |
| ***Hoạt động 3: Tham gia trò chơi "Tiếp sức"*** |  |
| - Bước 1: GV tổ chức cho các nhóm chơi trò chơi "Tiếp sức" với hai nhiệm vụ:  + Nhiệm vụ 1: Dán các thẻ ghi tên 6 châu lục và ghi tên 5 đại dương vào lược đồ trống thế giới.  + Nhiệm vụ 2: Ghi tên các chủng tộc sống chủ yếu ở từng châu lục.  GV nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc  - Bước 2: GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 6 để trao đổi tư liệu HS sưu tầm về địa danh nổi tiếng ở các châu lục và chọn một địa danh để giới thiệu trước lớp.  Bước 3  + GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả  + GV hoàn thiện sản phẩm của các nhóm.  + GV cho HS xem video về một số địa danh nổi tiếng ở các châu lục (nêu có) | - HS chơi trò chơi Tiếp sức theo nhóm 6, trong 7 - 8 phút, nhóm nào dán và viết đúng nhiều nhất là nhóm thắng cuộc.  Kết quả: Châu Á: chủng tộc Môn-gô-lô-ít. Châu Âu: chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-ít.  Châu Mỹ: chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-ít.  Châu Phi: chủng tộc Nê-grô-it.  Châu Đại Dương: chủng tộc Ô-xtra-lô-it, O-rô-pê-ô-it.  - HS thảo luận nhóm 6, thực hiện nhiệm vụ  - Đại diện một số nhóm giới thiệu địa danh nổi tiếng ở một châu lục mà nhóm chọn (Khuyên khích các nhóm có những cách giới thiệu sáng tạo).  - Một số nhóm khác nhận xét, bổ sung sản phẩm của các nhóm báo cáo  - HS lắng nghe |
| ***Hoạt động 4: Lập kế hoạch thực hiện hoạt động xây dụng môi trường xanh - sạch - đẹp*** |  |
| Bước 1: GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm (từ 6 - 8 HS sống ở gần nhau), hoàn thành nhiệm vụ sau vào giấy A2.  - Bước 2: GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả.  - Bước 3: GV nhận xét, hoàn thiện kế hoạch cho từng nhóm và tuyên dương những nhóm có để xuất cụ thể và khả thi | - HS làm việc nhóm 6- 8, hoàn thành bảng hệ thống kiến thức sau vào giấy A2    Đại diện một số nhóm trình bày kêt quả làm việc trước lớp.    Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung  - HS điều chỉnh và bổ sung kế hoạch |
| **3. HĐ vận dụng (2p)** |  |
| - GV tổ chức cho HS giới thiệu về những hiểu biết của mình về châu lục trên thế giới  - GV dặn HS tiếp tục ôn tập các kiến thức để thi cuối năm | - HS giới thiệu thêm về những điều lí thú em tìm hiểu được về các châu lục trên thế giới  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5C

Tên bài dạy**: BÀI 88 : ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT (2T) (TIẾT 1)**

Tiết chương trình: Tiết 167

Thời gian dạy : ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**:

- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu).

- Củng cố kĩ năng kiểm đếm kết quả xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên (được quan tâm hay ưa thích) và sử dụng tỉ số để biểu diễn số lần xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên đó với tổng số lần thực hiện hành động.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)**  HS chơi trò chơi “Nhiệm vụ bí mật”:  -HS nhặt ngẫu nhiên một tờ giấy hoặc một phong bì ghi nhiệm vụ bí mật. HS mở nhiệm vụ, có thể trả lời hoặc mời một vài bạn khác trả lời.  -Nội dung của các nhiệm vụ bí mật giúp HS ôn lại các kiến thức về thống kê và xác suất, chẳng hạn:  a)Khi kiểm đếm số lượng chúng ta thường dùng cách nào để ghi lại kết quả ?  b)Bảng thống kê cho chúng ta biết điều gì?  c)Biểu đồ cột cho chúng ta biết điều gì?  d)  + Kể lại một trò chơi, vi dụ: Gieo xúc xắc hãy tung một đồng xu một số lần liên tiếp.  + Kiểm đếm kết quả số lần xuất hiện của một hiện tượng nào đó trong trò chơi đó, ví dụ, số lần xuất hiện mặt có số chấm chẵn hoặc số lần xuất hiện mặt N.  + Sử dụng tỉ số để so sánh số lần xuất hiện mặt có số chấm chẵn hoặc số lần xuất hiện mặt N so với tổng số lần đã gieo xúc xắc.  -GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm 4  - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.  - Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét  -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - HS chơi theo nhóm 4.  \*Lưu ý: Nhóm trưởng điều khiển các bạn chơi.  - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.  -HS nghe. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (25p)** | |
| **Bài 1**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  -GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2.  - GV chiếu biểu đồ trên màn hình tổ chức trò chơi “Đố bạn” để HS chỉ vào biểu đồ chữa bài tập.  -Ví dụ : Đố bạn có mấy học sinh trong nhóm Sao Mai ?Mỗi bạn trồng được bao nhiêu cây ? ( tương tự như vậy cho hết 5 câu hỏi)  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập  **Bài 2**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  -Gv yêu cầu HSlàm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả trong nhóm 2.  -GV khuyến khích HS đặt thêm các câu hỏi liên quan đến những thông tin trên biểu đồ hoặc nêu nhận xét, lập luận rút ra từ những thông tin đó.  -G V đặt câu hỏi để HS nêu cách kiểm đếm và ý nghĩa của việc kiểm đếm trong cuộc sống. So sánh ưu điểm của việc biểu diễn số liệu thống kê bảng thống kê số liệu, biểu đồ cột.  Lưu ý: cần chú ý lựa chọn những công cụ thống kê một cách thích hợp. Chẳng hạn khi lập bảng thống kê số liệu, cần chú ý thống kê theo tiêu chí nào, với mỗi tiêu chí số lượng cụ thể là bao nhiêu.  **Bài 3**  - Gọi HS đọc và nêu yêu cầu đề bài  - Yêu cầu HS thực hiện theo cặp hoặc nhóm bàn:  + Đọc số liệu thống kê trên biểu đồ hình quạt tròn đã cho về các loại chất liệu dùng để làm sản phẩm tái chế.  + Quan sát biểu đồ và tính toán để hoàn thành các số liệu cho trên biểu đồ hình quạt tròn.  - Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo,chia sẻ kết quả, cách làm  -GV có thể hỏi thêm HS: Từ các thông tin trên, em rút ra nhận xét gì?  Lưu ỷ: HS tập trung vào kỹ năng thống kê, giảm nhẹ kĩ năng trình bày bài giải như bài toán có lời văn.  **Củng cố, dặn dò (5p)**  - Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?  -Về nhà các em có thể tìm thêm các bài tập tương tự làm thêm để rèn cho thành thạo . | - HS đọc yêu cầu 1.  - Trả lời câu hỏi dựa vào biểu đồ cột biểu thị số cây do từng học sinh trong nhóm Sao Mai trồng ở vườn trường.  -HS thảo luận nhóm 2.  -Học sinh chơi trò chơi.  -Có 5 bạn .Lan trồng được 3 cây,Hoà trồng được 2 cây ,Liên trồng được 2 cây ,Mai trồng được 8 cây ,Dũng trồng được 4 cây  -HS đọc yêu cầu bài toán  - a)Quan sát kết quả điều tra về sở thích ăn các loại hoa quả của học sinh lớp 5A đã được ghi trong bảng. Dựa vào kết quả kiểm đếm để hoàn thành bảng thống kê số liệu.  b) Dựa vào bảng thống kê số liệu, hoàn thành biêu đồ cột biểu diễn số liệu trên.  - Làm bài vào vở bài tập ,chia sẻ kết quả nhóm 2  Ví dụ :  -Loại quả nào học sinh lớp 5A thích ăn nhất ?  - Loại quả nào học sinh lớp 5A ít ăn nhất ?  - Ý nghĩa của việc kiểm đếm: Một người chủ gia đình sẽ thống kê các chi phí trong gia đình để hoạch định kế hoạch chi tiêu; các bộ phận OTK (quản lý chất lượng) dùng kiểm tra xác suất để kiểm tra chất lượng sản phẩm; các bác sĩ, kỹ sư nông nghiệp, kỹ sư hóa thực phẩm cũng dùng thống kê thực nghiệm để đưa ra các quyết định….  Biểu diễn số liệu bằng bảng thống kê ,Biểu đồ cột giúp cho chúng ta dễ đọc ,dễ hiểu ,dễ so sánh các số liệu.  - Học sinh lắng nghe  - Quan sát biểu đồ và trả lời câu hỏi  - Thảo luận nhóm 2  - Qua đó cùng nhau trả lời các câu hỏi liên quan đến thông tin về số liệu trong bảng thống kê.  a)Có 25% sản phẩm làm từ thủy tinh được tái chế.  b)Có 45% sản phẩm làm từ nhôm dược tái chế.  c) Sản phẩm làm từ nhôm được tái chế nhiều nhất. Sản phẩm làm từ nhựa được tái chế ít nhất.  - Các sản phẩm từ thuỷ tinh,nhôm,nhựa có thể tái chế để sử dụng lại nên chúng ta nên phân loại rác tái chế vừa tiết kiệm vừa giữ vệ sinh môi trường.  - Một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu). |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 3)**

Tiết chương trình: Tiết 234

Thời gian dạy : ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá được kiến thức về từ đa nghĩa và từ đồng nghĩa, rèn luyện kĩ năng sử dụng từ đa nghĩa.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chỉ ra nghĩa chuyển của từ, đặt câu với từ đồng nghĩa.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết thảo luận nhóm theo yêu cầu đề bài.

**3. Phẩm chất:** Phát triển PC chăm chỉ, trách nhiệm: tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, phiếu học tập bài 1 cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  **Cách tiến hành**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: *Ôn tập về từ đa nghĩa, từ đồng nghĩa***  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn và hoàn thành bài tập  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  ***Bài 2***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài tập  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  ***Bài 3***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 3.  - Yêu cầu HS hoàn thành bài tập vào vở.  - Yêu cầu HS trình bày bài làm.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng. | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.  - HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.  - HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu bài 1  - HS thảo luận nhóm bốn  - Kết quả: Trong câu “*Mặt Trời đã mọc trên những ngọn cây xanh tươi của thành phố*.”, từ  *mọc* được dùng với nghĩa b. Đó là nghĩa chuyển của từ này.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu bài 2  - HS thảo luận nhóm đôi  - Kết quả: Từ đồng nghĩa với *mọc* ở bài tập 1 là: *nhô lên, xuất hiện*.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu bài 3  - HS hoàn thành bài tập vào vở.  - Trong khi HS làm bài, GV đi giúp đỡ những HS chậm tiến bộ, HS chưa biết cách đặt câu.  - 2 HS làm bài vào bảng nhóm.  - Kết quả:  + Những ngôi nhà cao tầng đã mọc lên, thay thế những mái nhà tranh lam lũ ngày nào.  + Những cây cầu mới đã mọc trên khắp kênh rạch.  - HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Khoa học Lớp 5C

Tên bài dạy: **Bài 20 :TÁC ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI ĐẾN MÔI TRƯỜNG (Tiết 3)**

Tiết chương trình: Tiết 67

Thời gian dạy : ngày 5 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** HS xây dựng được nội dung và sử dụng cách trình bày phù như hình ảnh, sơ đồ…

- HS vận động mọi người sống hòa hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học ở địa phương.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

**-** Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã học giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực tự học: HS xây dựng được nội dung và hình thức vận động bằng nhiều cách.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: Thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Giáo dục HS ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Sống chan hòa với thiên nhiên.

- HS bảo vệ động vật, thực vật, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học và cộng đồng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh.

- Video về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ động vật, thực vật, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học và cộng đồng.

**2. HS:**

- Bút dạ, SGK Khoa học 5. Các khẩu hiệu, tranh vẽ… về bảo vệ môi trường thiên nhiên.

* **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “*Trái đất này là của chúng mình*”  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ôn tập:  +Em hãy nêu những việc làm thiết thực, phù hợp để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường?  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS lắng nghe và chia sẻ trước lớp:  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Luyện tập (25p)** | |
| **\*Vận động mọi người cùng sống hòa hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.**  **\* Hoạt động 5: Thực hành vận động mọi người sống hòa hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học ở địa phương.**  - GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm:  **Bước 1**: Chọn một trong các chủ đề sau:  \* Sống hòa hợp với thiên nhiên xung quanh, bảo vệ động vật, thực vật, tôn trọng sự sống của mọi sinh vật ở địa phương.  +Vì sao cần sống hòa hợp với thiên nhiên xung quanh, bảo vệ động vật, thực vật, tôn trọng sự sống của mọi sinh vật ở địa phương?  \* Bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng.  + Làm thế nào để sống bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng?  **Bước 2**: Xây dựng nội dung và hình thức vận động bằng cách:  \* Tìm các thông tin liên qua đến chủ đề đã chọn.  \* Xác định các thông điệp chính để truyền đạt lại cho người khác bằng khẩu hiệu hoặc tranh vẽ,…  **Bước 3**: Thực hiện tuyên truyền các thông tin, khẩu hiệu, tranh vẽ,.. đến những người xung quanh.  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày trước lớp những nội dung đã thảo luận.  - Các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  - Các nhóm tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau về sản phẩm.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS.  \* GV chốt lại kiến thức trọng tâm.  **\* Tiêu chí đánh giá:**  +Hình thức: Báo cáo rõ ràng, dễ đọc, cỡ chữ vừa phải, màu sắc trang nhã.  +Nội dung: Đảm bảo đầy đủ các nội dung. Phân tích cụ thể, không dài dòng.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương | + Chúng ta phải yêu thiên nhiên, sống chan hòa, hòa hợp với thiên nhiên là vì:  - Thiên nhiên cung cấp cho chúng ta những thứ cần thiết cho cuộc sống.  (gỗ, nước,...)  - Đáp ứng nhu cầu tinh thần của con người. ( giải tỏa áp lực, căng thẳng,..)  - Thiên nhiên cung cấp cho con người phương tiện, điều kiện để sinh sống như nước để uống, không khí để thở, rừng cây chắn gió, ngăn lũ,…Nếu thiên nhiên bị tàn phá thì cuộc sống của con người bị đe doạ.  + Bảo vệ các khu rừng già, rừng đầu nguồn, ... Xây dựng các khu bảo tồn, các vườn quốc gia để bảo vệ các sinh vật hoang dã.  + Trồng rừng, gây rừng tạo môi trường sống cho nhiều loài sinh vật.  +Không săn bắn động vật hoang dã và khai tác quá mức các loài sinh vật.   * + Nâng cao ý thức và chấp hành đúng mọi quy định về bảo vệ thiên nhiên hoang dã theo quy định của pháp luật. * +Tuyên truyền gia đình, hàng xóm cùng hành động để bảo vệ thiên nhiên hoang dã.   \* Những biện pháp bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng:  + Dọn dẹp vệ sinh lớp học, khuôn viên nhà ở.  + Vứt rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi.  + Hạn chế sử dụng túi nilông, tiết kiệm điện trong sinh hoạt.  +Tích cực trồng cây xanh. Bảo vệ rừng.  + Sử dụng các vật liệu thiên nhiên;  +Thực hiện giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế rác thải.  + Hăng hái tham gia bảo vệ môi trường…   * +Tuyên truyền, giáo dục đến mọi người xung quanh để họ hiểu biết từ đó có ý thức và các hành động thiết thực nhằm bảo vệ môi trường sống tự nhiên.   C:\Users\Admin\Downloads\download (1).jfif  C:\Users\Admin\Downloads\download.jfif  C:\Users\Admin\Downloads\download (2).jfif  - Các nhóm thảo luận và lựa chọn nội dung phù hợp.  - HS thảo luận theo nhóm rồi chia sẻ:  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng (5p)** | |
| - GV cho HS chia sẻ trước lớp:  +Vì sao cần sống hòa hợp với thiên nhiên xung quanh, bảo vệ động vật, thực vật, tôn trọng sự sống của mọi sinh vật ở địa phương?  + Làm thế nào để sống bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng?  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - HS đọc phần nội dung trong SGK trang 98.  \* HS đọc thông tin ở mục em có biết SGK trang 98.  - HS liên hệ thực tế.  - GV giáo dục đạo đức cho các em.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  \* GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:  + HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Khoa học Lớp 5C

Tên bài dạy: **Bài 20 :TÁC ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI ĐẾN MÔI TRƯỜNG (Tiết 3)**

Tiết chương trình: Tiết 67

Thời gian dạy : ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-** HS xây dựng được nội dung và sử dụng cách trình bày phù như hình ảnh, sơ đồ…

- HS vận động mọi người sống hòa hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học ở địa phương.

**2. Năng lực chung.**

**-** Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ họctập.

**-** Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã học giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực tự học: HS xây dựng được nội dung và hình thức vận động bằng nhiều cách.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: Thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Giáo dục HS ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Sống chan hòa với thiên nhiên.

- HS bảo vệ động vật, thực vật, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học và cộng đồng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh.

- Video về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ động vật, thực vật, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học và cộng đồng.

**2. HS:**

- Bút dạ, SGK Khoa học 5. Các khẩu hiệu, tranh vẽ… về bảo vệ môi trường thiên nhiên.

* **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)** | |
| - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “*Trái đất này là của chúng mình*”  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ôn tập:  +Em hãy nêu những việc làm thiết thực, phù hợp để góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường?  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS lắng nghe và chia sẻ trước lớp:  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Luyện tập (25p)** | |
| **\*Vận động mọi người cùng sống hòa hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.**  **Hoạt động 5: Thực hành vận động mọi người sống hòa hợp với thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học ở địa phương.**  - GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm:  **Bước 1**: Chọn một trong các chủ đề sau:  \* Sống hòa hợp với thiên nhiên xung quanh, bảo vệ động vật, thực vật, tôn trọng sự sống của mọi sinh vật ở địa phương.  +Vì sao cần sống hòa hợp với thiên nhiên xung quanh, bảo vệ động vật, thực vật, tôn trọng sự sống của mọi sinh vật ở địa phương?  \* Bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng.  + Làm thế nào để sống bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng?  **Bước 2**: Xây dựng nội dung và hình thức vận động bằng cách:  \* Tìm các thông tin liên qua đến chủ đề đã chọn.  \* Xác định các thông điệp chính để truyền đạt lại cho người khác bằng khẩu hiệu hoặc tranh vẽ,…  **Bước 3**: Thực hiện tuyên truyền các thông tin, khẩu hiệu, tranh vẽ,.. đến những người xung quanh.  - GV gọi đại diện các nhóm trình bày trước lớp những nội dung đã thảo luận.  - Các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  - Các nhóm tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau về sản phẩm.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS.  \* GV chốt lại kiến thức trọng tâm.  **\* Tiêu chí đánh giá:**  +Hình thức: Báo cáo rõ ràng, dễ đọc, cỡ chữ vừa phải, màu sắc trang nhã.  +Nội dung: Đảm bảo đầy đủ các nội dung. Phân tích cụ thể, không dài dòng.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương | + Chúng ta phải yêu thiên nhiên, sống chan hòa, hòa hợp với thiên nhiên là vì:  - Thiên nhiên cung cấp cho chúng ta những thứ cần thiết cho cuộc sống.  (gỗ, nước,...)  - Đáp ứng nhu cầu tinh thần của con người. ( giải tỏa áp lực, căng thẳng,..)  - Thiên nhiên cung cấp cho con người phương tiện, điều kiện để sinh sống như nước để uống, không khí để thở, rừng cây chắn gió, ngăn lũ,…Nếu thiên nhiên bị tàn phá thì cuộc sống của con người bị đe doạ.  + Bảo vệ các khu rừng già, rừng đầu nguồn, ... Xây dựng các khu bảo tồn, các vườn quốc gia để bảo vệ các sinh vật hoang dã.  + Trồng rừng, gây rừng tạo môi trường sống cho nhiều loài sinh vật.  +Không săn bắn động vật hoang dã và khai tác quá mức các loài sinh vật.   * + Nâng cao ý thức và chấp hành đúng mọi quy định về bảo vệ thiên nhiên hoang dã theo quy định của pháp luật. * +Tuyên truyền gia đình, hàng xóm cùng hành động để bảo vệ thiên nhiên hoang dã.   \* Những biện pháp bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng:  + Dọn dẹp vệ sinh lớp học, khuôn viên nhà ở.  + Vứt rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi.  + Hạn chế sử dụng túi nilông, tiết kiệm điện trong sinh hoạt.  +Tích cực trồng cây xanh. Bảo vệ rừng.  + Sử dụng các vật liệu thiên nhiên;  +Thực hiện giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế rác thải.  + Hăng hái tham gia bảo vệ môi trường…   * +Tuyên truyền, giáo dục đến mọi người xung quanh để họ hiểu biết từ đó có ý thức và các hành động thiết thực nhằm bảo vệ môi trường sống tự nhiên.   C:\Users\Admin\Downloads\download (1).jfif  C:\Users\Admin\Downloads\download.jfif  C:\Users\Admin\Downloads\download (2).jfif  - Các nhóm thảo luận và lựa chọn nội dung phù hợp.  - HS thảo luận theo nhóm rồi chia sẻ:  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng (5p)** | |
| - GV cho HS chia sẻ trước lớp:  +Vì sao cần sống hòa hợp với thiên nhiên xung quanh, bảo vệ động vật, thực vật, tôn trọng sự sống của mọi sinh vật ở địa phương?  + Làm thế nào để sống bảo vệ, chăm sóc cảnh quan, môi trường sống của gia đình, trường học, cộng đồng?  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - HS đọc phần nội dung trong SGK trang 98.  \* HS đọc thông tin ở mục em có biết SGK trang 98.  - HS liên hệ thực tế.  - GV giáo dục đạo đức cho các em.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  \* GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:  + HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Khoa học Lớp 5C

Tên bài dạy: **BÀI: ÔN TẬP CUỐI NĂM**

Tiết chương trình: Tiết 68

Thời gian dạy : ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập lại các chủ đề đã học trong năm học, nắm vững các kiến thức cơ bản để thực hiện tốt nhiệm vụ cuối năm.

- Vận dụng được kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực ôn tập những kiến thức đã học trong năm học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng được kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Vận dụng và trao đổi với bạn về những nội dung đã học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tim tòi để mở rộng hiểu biết về kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SGK và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

- Một số học liệu phụ vụ tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ MỞ ĐẦU (5p)** | | |
| - GV mở bài nhảy điệu dân vũ, mời cả lớp cùng nhày dân vũ để khởi động không khí vui vẻ trước khi vào tiết ôn tập.  - GV dẫn dắt vào tiết ôn tập học kì II. | - Cả lớp cùng nhảy điệu dân vũ để khởi động.  - HS lắng nghe. | |
| **2. HĐ LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH (25p)** | | |
| **2.1. Ôn tập chủ đề Vi khuẩn.**  **- GV mời HS làm việc nhóm 2, cùng thảo luận và trả lời câu hỏi sau:**  - Vi khuẩn có kích như thế nào?  **-** Để quan sát về vi khuẩn ta cần dùng dụng cụ nào?  - Nêu những nơi vi khuẩn có thể sống?    **- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.**  **- GV nhận xét, tuyên dương.** | - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  - Vi khuẩn có kích thước rất nhỏ.  - Để quan sát về vi khuẩn cần sử dụng kính hiển vi có độ phóng đại lớn.  - Một số nơi vi khuẩn sống như nước từ vòi, trong không khí, đất, tay nắm cửa, thực phẩm chưa nấu chín (gà, rau,..), ở trong nhà vệ sinh, trên da tay và trong ruột (hệ tiêu hoá)  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. | |
| **2.2. Ôn tập về chủ đề Con người và sức khoẻ.**  **- GV mời HS làm việc nhóm 4, cùng thảo luận và trả lời câu hỏi sau:**  - Trong mỗi gia đình, sự sinh sản có ý nghĩa gì?  - Em có biết mẹ mang thai bao lâu, em bé ra đời?  - Sự phát triển của con người được chia làm mấy giai đoạn?  **- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.**  **- GV nhận xét, tuyên dương.** | - HS thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi:  - Nhờ có sự sinh sản mà có sự tiếp nối của các thế hệ trong mỗi gia đình, dòng họ.  - Em bé được sinh ra sau khoảng 9 tháng ở trong bụng mẹ.  - Sự phát triển của con người được chia làm 4 giai đoạn chính: Tuổi ấu thơ, tuổi vị thành niên, tuổi trưởng thành, tuổi già.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. | |
| **2.3. Ôn tập chủ đề Sinh vật và môi trường.**  **- GV mời HS làm việc cá nhân. Đọc yêu cầu và trả lời câu hỏi trong vở rồi trình bày trước lớp:**  - Môi trường bao gồm những gì?  - Sinh vật cần các yếu tố của môi trường để làm gì?  - Rừng có vai trò gì đối với động, thực vật?  **- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.**  **- GV nhận xét, tuyên dương.** | - HS làm việc cá nhân vào vở theo yêu câu và trình bày trước lớp:  - Môi trường tự nhiên bao gồm ánh sáng, không khí, nhiệt độ, đất, nước, động vật, thực vật,....  - Sinh vật cần các yếu tố của môi trường để sinh sống và phát triển.  - Rừng cung cấp thức ăn, nơi ở, cho nhiều loài động vật, thực vật.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. | |
| **3. HĐ Vận dụng trải nghiệm. (5p)** | | |
| - GV mời HS về nhà tiếp tục ôn tập các nội dung kiến thức đã học trong các chủ đề đã học.  - Nhận xét sau tiết dạy.  - Dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe về thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghệm Lớp 5C

Tên bài dạy: :  **CHỦ ĐỀ 9: THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI**

**HOẠT ĐỘNG GD THEO CHỦ ĐỀ : THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI**

Tiết chương trình: Tiết 101

Thời gian dạy : ngày 6 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Lập được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với mỗi trường học tập mới.
* Biết cách rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.
* Có ý thức tích cực rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5p)**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS hoạt động theo tổ.  - GV mời HS suy nghĩ và cùng nhau sáng tạo bài thể dục riêng của lớp:  + Có 4 hoặc 5, 6 động tác (tuỳ số lượng các tổ).  + Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp.  + Mỗi tổ đóng góp một động tác. Thực hiện mỗi động tác 2 lần, 8 nhịp.  - GV mời 2 – 3 nhóm HS trình bày. HS khác quan sát, nhận xét.  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ cảm xúc tự hào về động tác mình đóng góp và nêu ý nghĩa của việc tập thể dục đối với việc học tập. HS lắng nghe nhận xét.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Việc rèn luyện thể chất thường xuyên sẽ giúp cơ thể dẻo dai và việc học tập cũng trở nên tập trung và tốt hơn.* *Các em hãy đến với bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 34 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thích ứng với môi trường học tập mới.***  **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (15p)**  **Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch rèn luyện**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS xây dựng được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân: *Lập kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.*  - GV gợi ý cho HS thảo luận các nội dung sau:  + Xác định các đức tính cần rèn luyện.  + Nêu những việc cần làm để rèn luyện đức tính đó.  - GV trình chiếu cho HS quan sát và lập kế hoạch theo mẫu SGK tr.98    - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV kết luận: *Để có thể rèn luyện các đức tính cần thiết nhằm thích ứng với môi trường học tập mới, các em cần phải lập kế hoạch chi tiết, cụ thể, rõ ràng. Bản kế hoạch sẽ giúp các em có định hướng trong việc rèn luyện và theo dõi được việc rèn luyện mỗi ngày. Các em hãy tích cực, chủ động, tự giác thực hiện kế hoạch đã xây dựng.*  **Hoạt động 4: Thực hành rèn luyện các đức tính cần thiết**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS thực hiện được việc rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.  **b. Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Thảo luận nhóm giải quyết cá tình huống SGK tr.98 bằng cách đóng vai:*  *+ Tình huống 1: Tuần tới, lớp của Lan và Ngọc đi trải nghiệm tại trường trung học cơ sở ở địa phương. Hai bạn được phân công chuẩn bị cho phần giao lưu, chia sẻ với các anh chị lớp 6. Lan bảo Ngọc: “Cậu hay rụt rè, không cởi mở chia sẻ với người khác, hay là cậu xin đổi nhiệm vụ với bạn khác đi”.Nếu là Ngọc, em sẽ làm gì?*  *+ Tình huống 2: Dũng và Sơn được giao nhiệm vụ tìm tư liệu cho bài học. Dũng bảo Sơn: “Nhiệm vụ này khó quá. Chúng mình nhờ anh tớ làm hộ đi”. Nếu là Sơn, em sẽ làm gì?*  - GV hướng dẫn thực hiện theo các gợi ý:  + Xác định các đức tính mà bạn nhỏ trong mỗi tình huống cần có để thực hiện tốt nhiệm vụ.  + Để xuất những việc cần làm để rèn luyện các đức tính.  - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí:  *+ Tính huống 1:*   * *Đức tính bạn Ngọc cần có: kiên trì, cởi mở, hòa đồng, tự tin...* * *Những việc Ngọc cần làm: Nhận nhiệm vụ được giao, cố gắng lên kế hoạch cho buổi giao lưu cẩn thận, tập dượt trước gương để thêm tự tin, tập cười một cách tự nhiên và tự tin...*   *+ Tình huống 2:*   * *Đức tính hai bạn cần có: kiên trì, tự lập.* * *Những việc 2 bạn cần làm: tự tìm các tư liệu trên mạng, trong sách vở, trao đổi thông tin với bố mẹ, gia đình, nhờ đến sự hỗ trợ của người thân, bạn bè...*   - GV mời một số HS chia sẻ bài học rút ra được về cách rèn luyện các đức tính cần thiết.  - GV kết luận: *Các em hãy tích cực, chủ động rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới. Nếu gặp khó khăn trong quá trình rèn luyện, các em hãy tìm đến sự hỗ trợ từ thầy cô giáo và người thân.*  **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10p)**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.  **b. Cách tiến hành**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Đâu là trường hợp cần rèn luyện đức tính để thích ứng với môi trường học tập mới?  A. Tham gia văn nghệ chào mừng các ngày kỉ niệm ở trường.  B. Hứng thú tham gia các hoạt động chung của trường.  C. Xung phong trả lời câu hỏi trên lớp.  D. Thường mất bình tĩnh khi trả lời câu hỏi của giáo viên.  **Câu 2:** Đâu là cách giải quyết tốt để rèn luyện sự tập trung?  A. Nhốt mình trong phòng để tránh bị làm phiền.  B. Làm việc theo cảm xúc.  C. Làm việc nhóm đôi, nhóm ba bạn.  D. Đặt ra mục tiêu, ngồi làm việc nơi yên tĩnh.  **Câu 3:** Đâu là cách để rèn luyện tính tự lập?  A. Tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập.  B. Làm việc theo cảm xúc.  C. Chủ động tự làm lấy việc của mình.  D. Thực hiện nền nếp sinh hoạt khoa học.  **Câu 4:** Đâu không phải là nội dung có trong kế hoạch luyện các đức tính trong học tập?  A. Kết quả hành động.  B. Những việc cần làm.  C. Đức tính cần rèn luyện.  D. Thông tin người cần rèn luyện.  **Câu 5:** Theo em điều nào nói đúng về cách rèn luyện đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới?  A. Cần rèn luyện tính kiên trì đầu tiên.  B. Cần tuân thủ theo quy định chung.  C. Mỗi cá nhân có cách khác nhau.  D. Cởi mở, hòa đồng là yếu tố then chốt.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **D** | **D** | **B** | **A** | **C** |   **\* CỦNG CỐ (3p)**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ (2p)**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS hoạt động theo tổ.  - HS suy nghĩ.  - HS trình bày  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS làm việc nhóm.  - HS thực hiện.  - HS quan sát.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS làm việc nhóm.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5C

Tên bài dạy**: BÀI 88 : ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT (2T) (TIẾT 2)**

Tiết chương trình: Tiết 168

Thời gian dạy : ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu).

- Củng cố kĩ năng kiểm đếm kết quả xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên (được quan tâm hay ưa thích) và sử dụng tỉ số để biểu diễn số lần xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên đó với tổng số lần thực hiện hành động.

- Phát triển các NL toán học.

**2**. **Năng lực chung**:

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)**  **-**GV nêu yêu cầu khởi động: “Kể tên các công cụ thống kê đã học.”  -GV hỏi thêm để biểu diễn số liệu là tỉ số phần trăm ,ta nên dùng công cụ thống kê nào?  -Nhận xét, dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện theo nhóm 2.  \*Dự kiến kết quả  + Bảng thống kê  + Biểu đồ tranh,biểu đồ cột,biểu đồ hình quạt tròn  - Biểu đồ hình quạt tròn  - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.  -HS nghe. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (20p)** | |
| **Bài 4**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 chia sẻ kết quả  -Gv chụp bài làm của học sinh,yêu cầu chia sẻ trước lớp cách làm  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập | - HS đọc yêu cầu 4.  - a)HS đọc tình huống, quan sát bảng ghi kết quả của 18 lần quay vòng quay ngẫu nhiên. Dựa vào kết quá kiểm đếm để hoàn thành bảng thống kê số liệu.  b)Sử dụng tỉ số đề so sánh số lần kim quay chỉ vào phần màu vàng so với tống số 18 lẩn quay của kim.  -HS làm bài cá nhân  -Học sinh chia sẻ kết quả nhóm 2.  - HS chia sẻ trước lớp  -Kim quay dừng ở phần màu vàng 7 lần,đỏ 6 lần,xanh 5 lần .Tỉ số số lần kim quay chỉ vào phần màu vàng so với tống số 18 lẩn quay của kim là 7/18  - HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng (10p)** | |
| **Bài 5**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 5  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  ? Nêu tên các biểu đồ  - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, đặt câu hỏi và trả lời liên quan đến các thông tin trên từng biểu đồ.  - GV trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.  - GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:  + Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.  + Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai.  -GV gợi ý giúp HS nói ý nghĩa thống kê của việc sử dụng từng loại biểu đồ trong cuộc sống.  HS thảo luận, GV gợi ý giúp HS nói lên những điểm cần lưu ý khi sử dụng các loại biểu đồ khác nhau.  **\*Củng cố, dặn dò (5p)**  -Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì?  - Có điều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không?  -Chuẩn bị cho bài 89: Em ôn lại những gì đã học | - HS đọc yêu cầu 5  -Thảo luận đặt câu hỏi và trả lời liên quan đến các thông tin trên từng biểu đồ.  + Biểu đồ tranh về số sách học sinh đã  mượn thư viện;  + Biểu đồ cột điều tra về sở thích của học sinh lớp 5A;  + Biểu đồ hình quạt tròn điều tra về phương tiện đến trường của học sinh lớp 5A.  - Thảo luận nhóm 2  - Nghe luật chơi và chơi trò chơi phỏng vấn về thông tin trên biểu đồ  - Nêu ý nghĩa của việc sử dụng từng loại biểu đồ trong cuộc sống.  Lưu ý: cần chú ý lựa chọn những công cụ thống kê một cách thích hợp. Chẳng hạn khi lập bảng thống kê số liệu, cần chú ý thống kê theo tiêu chí nào, với mỗi tiêu chí số lượng cụ thể là bao nhiêu.  -HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 4)**

Tiết chương trình: Tiết 235

Thời gian dạy : ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về các từ loại đã học ở lớp 5 và cấp Tiểu học.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chỉ ra danh từ chung, danh từ riêng, động từ, tính từ, đại từ và kết từ.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết thảo luận nhóm theo yêu cầu đề bài.

**3. Phẩm chất:** Phát triển PC chăm chỉ, trách nhiệm: tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, phiếu học tập bài 1 cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  **Cách tiến hành**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: *Ôn tập về từ***  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 6 và hoàn thành bài tập  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  ***Bài 2***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài tập  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.  - HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.  - HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu bài 1  - HS thảo luận nhóm 6  - Kết quả:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Nhóm** | | **Từ** | | Danh từ | Danh từ chung | Trời, đất | | Danh từ riêng | Ngân Hà, Trái Đất | | Động từ | | nhìn, tập trung | | Tính từ | | quang đãng, sáng, tuyệt đẹp | | Đại từ | | chúng ta, chúng, đó | | Kết từ | | mặc dù, nhưng, với, mà, thì |   - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu bài 2  - HS thảo luận nhóm đôi  - Kết quả: ***Vì*** *Trái Đất hình cầu, có độ cong* ***nên*** *khi đứng trên mặt đất,* ***ta*** *không thể nhìn thấy toàn bộ cầu vồng.* ***Ta*** *chỉ có thể ngắm toàn bộ cầu vồng* ***từ trên*** *vệ tinh* ***hoặc*** *tàu vũ trụ*.  + Các từ in đậm là đại từ, in đậm và gạch chân là kết từ.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Mĩ thuật Lớp 5C

Tên bài dạy: **CHỦ ĐỀ 7: HỌC MĨ THUẬT VUI (5 tiết)**

**Bài 15: BÀI ÔN TẬP: CÙNG NHAU ÔN TẬP HỌC KÌ 2 (2 TIẾT)**

Tiết chương trình: Tiết 34

Thời gian dạy : ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CÂU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực mĩ thuật**

*Bài học giúp HS củng cố một số yêu cầu cần đạt sau:*

– Giới thiệu được: nội dung các chủ đề, bài học đã học trong trong học kì 2.

– Giới thiệu được kiến thức đã vận dụng trong thực hành, sáng tạo, thể hiện trên sản phẩm của mình, của bạn trong học kì 2 và trên tác phẩm mĩ thuật được quan sát, tìm hiểu; cùng bạn trao đổi, chia sẻ cảm nhân; Tìm hiểu một số tác giả, tác phẩm mĩ thuật của họa sĩ Việt Nam và thế giới.

- Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm yêu thích đã sáng tạo trong học kì 2; giới thiệu, chia sẻ cảm nhận về tác phẩm mĩ thuật yêu thích.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

HS có cơ hội hình thành, phát triển một số năng lực chung và năng lực đặc thù khác thông qua việc: *Trao đổi, chia sẻ; liên hệ những điều đã học với hình ảnh cuộc sống xung quanh…*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái… thông qua một số biểu hiện như: *Yêu thích môn học, giữ gìn, bảo quản sản phẩm đã tạo được; tôn trọng những chia sẻ, sáng tạo sản phẩm của bạn bè và những tác phẩm mĩ thuật của họa sĩ/danh họa trong và ngoài nước; có ý thức tìm hiểu một số tác giả, tác phẩm mĩ thuật yêu thích,…*

**II. CHUẨN BỊ (GV và HS):**

Sản phẩm của HS đã sáng tạo trong học kì 2 và năm học lớp 5

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động mở đầu (5p)** | |
| Trò chơi “Thử tài của bạn”  - GV thiết kế các mảnh ghép, mỗi mảnh ghép là hình ảnh chủ đề và một bài học; kèm theo câu hỏi.  - Gv tổ chức HS chọn từng ô có mảnh ghép và lật, đoán tên chủ đề, bài học.  - Gv tổng kết trò chơi và giới thiệu nội dung bài ôn tập | - Hs tham gia chơi trò chơi  - Hs quan sát  - Hs chọn  - Hs lắng nghe |
| **1. Hoạt động quan sát, nhận biết (10p)** | |
| – Gv tổ chức Hs quan sát lần lượt từng hình ảnh và nêu câu hỏi:  + Hình ảnh thuộc chủ đề, bài học nào? Em biết những gì về bài học đó?  + Em nhận ra những kiến thức nào (chấm; nét,… ; màu nóng, màu lạnh, màu đậm/nhạt; hình ảnh xa, gần; đối xứng, nhịp điệu, lặp lại, cân bằng,…) thể hiện trên sản phẩm?  – GV tóm tắt, nhận xét nội dung HS trả lời, trao đổi, bổ sung của HS; giới thiệu nội dung chủ đề/đề tài của bài học và kiến thức thể hiện ở mỗi hình ảnh. | - HS quan sát , thảo luận và trả lời các câu hỏi  - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  - Lắng nghe Gv nhận xét, chốt kiến thức |
| **2. Hoạt động thực hành, sáng tạo (10p)** | |
| - Gv tổ chức Hs quan sát lần lượt từng bài học và trao đổi, thảo luận, trả lời câu hỏi:  + Em nhận ra chấm, hay nét, màu cơ bản, màu thứ cấp,…;  + Sản phẩm/tác phẩm nào có sắp xếp vị trí hình ảnh xa gần, hoặc hình dạng/cấu trúc cân đối, trang trí/sắp xếp hình ảnh, chi tiết, màu sắc lặp lại, nhịp điệu,…?  - GV tóm tắt chia sẻ, trao đổi, nhận xét, bổ sung của HS; giới thiệu, nhắc lại nội dung chủ đề, bài học và kiến thức đã học, đã luyện tập thể hiện trên mỗi sản phẩm. | - Hs quan sát thảo luận trả lời câu hỏi  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe |
| **3. Hoạt động Cảm nhận, chia sẻ (5p)** | |
| – Gv gợi mở HS chia sẻ cảm nhận về bài học/chủ đề yêu thích trong học kì 2. VD: Em thích bài học.chủ đề nào nhất, vì sao?  – Gv tóm tắt chia sẻ của HS, kết hợp củng cố kiến thức, kĩ năng, liên hệ với thực tế và bồi dưỡng phẩm chất phù hợp với bài học. | - Hs chia sẻ  - Hs lắng nghe |
| **4. Hoạt động vận dụng và hướng dẫn HS bị học bài học tiếp theo (5p)** | |
| – GV hướng dẫn hs chuẩn bị vở thực hành, sản phẩm đã tạo được trong học kì 2 và mang đến lớp tiết học sau để trưng bày. – GV hướng dẫn hs chuẩn bị vở thực hành, sản phẩm đã tạo được trong học kì 2 và mang đến lớp tiết học sau để trưng bày. | - Quan sát, thảo luận, chia sẻ, trả lời câu hỏi gợi mở |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Đạo đức Lớp 5C

Tên bài dạy:  **CHỦ ĐỀ 8: SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ**

**BÀI 12: EM SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ (2T) (Tiết 2)**

Tiết chương trình: Tiết 34

Thời gian dạy : ngày 7 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

- Nêu được cách sử dụng tiền hợp lí.

- Thực hiện được việc sử dụng tiền hợp lí

- Góp ý với bạn bè để sử dụng tiền hợp lí.

**2. Phát triển các năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phát triển các phẩm chất:**

- Góp phần hình thành năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT; bảng nhóm khăn trải bàn cho BT 2.

- SGK, SGV Đạo đức 5 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Đạo đức bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5P)** | |
| - Gv tổ chức trò chơi **Like or Dislike** để khởi động tiết học. HS sẽ trả lời bằng biểu tượng Like 👍 thể hiện việc sử dụng tiền hợp lí và biểu tượng Dislike 👎 thể hiện việc sử dụng tiền chưa hợp lí.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dẫn dắt vào tiết học mới. | - HS cả lớp chơi  Đáp án đúng: 👍: ý B; C; E; G.  👎 : ý A; D  - Lắng nghe. |
| **2. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP (21P)** | |
| **\* Bài tập 2: Đọc tình huống và thực hiện yêu cầu (9 phút)**  - GV mời 1HS đọc nội dung BT2 trang 64.  - Tình huống đặt ra là gì  - Vậy An đã bỏ vào 2 túi bao nhiêu phần trăm số tiền của mình? Đó là những khoản tiền nào? An còn bao nhiêu phần trăm tổng số tiền để chia vào các túi còn lại?  - BT yêu cầu em làm gì?  - GV sử dụng **kĩ thuật khăn trải bàn**: yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để tìm cách giúp bạn An tính toán và chia 70% tổng số tiền còn lại của An vào từng túi sao cho hợp lí. Thời gian thảo luận: 5 phút  - Tổ chức báo cáo kết quả thảo luận qua trò chơi **Phóng viên**    - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có cách tính toán và chia tiền hợp lí. Lưu ý HS điều quan trọng là thực hiện theo kế hoạch, có tổng kết đánh giá và điều chỉnh cho phù hợp.  - Chuyển ý sang BT3.  **\* Bài tập 3: Xử lí tình huống (12 phút)**  - GV mời 1HS đọc nội dung BT3 trang 65.  - BT yêu cầu em làm gì  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 6 để đóng vai xử lí tình huống trên. Thời gian thảo luận: 5 phút  - Mời 2-3 nhóm lên đóng vai xử lí tình huống; các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét và rút ra những cách xử lí phù hợp; tuyên dương các nhóm xử lí tốt tình huống. | - 1HS đọc nội dung BT2  - Yêu cầu: Em hãy giúp An tính toán và chia số tiền trên vào từng túi sao cho hợp lí.  - HS thực hiện.  Dự kiến sản phẩm học tập:  *+ Túi số 3 em sẽ khuyên An bỏ 50% số tiền cho việc mua các đồ dùng cần thiết trong học tập và trong sinh hoạt hàng ngày*  *Túi số 4 em sẽ khuyên an bỏ 20% còn lại dự phòng cho các trường hợp sẽ có các việc phát sinh*  *+ Túi số 3 em sẽ khuyên An bỏ 60% cho nhu cầu cấp thiết mỗi ngày (ăn uống, đồ dùng học tập,...), đầu tư phát triển bản thân (tham gia các khoá học, mua sách,...), túi số 4 An nên bỏ 10% cho hưởng thụ cá nhân (mua thứ mà mình thích để tự thưởng cho mình),...*  - 1HS đóng vai phóng viên đến từ Tạp chí Tiếp thị và Gia đình sẽ phỏng vấn các cách giúp bạn An tính toán và chia tiền vào các túi còn lại hợp lí của các nhóm. Phóng viên mời đại diện các nhóm trình bày các chia của nhóm mình và giải thích vì sao lại chia như vậy. Các nhóm còn lại lắng nghe và đánh giá, nhận xét xem cách chia đó đã hợp lí chưa .  - Lắng nghe, tuyên dương.  - 1HS đọc nội dung BT3  - Em hãy **lên thực đơn** và **đi chợ mua thực phẩm để chuẩn bị bữa cơm cho gia đình** với một số yêu cầu sau:  – **Số tiền để đi chợ: 100.000 đồng:**  – **Thực phẩm phải đảm bảo** các nhóm dinh dưỡng cần thiết (chất đạm, chất đường bột, chất béo, vi-ta-min (vitamin) và chất khoảng);  – **Số lượng thành viên** trong gia đình: **4** người.  - Lập nhóm, phân vai (1HS đóng vai bố; 1 HS đóng vai mẹ; 1HS đóng vai bạn nhỏ nhận nhiệm vụ lên thực đơn và đi chợ; 1-2HS đóng vai người bán hàng; 1HS đóng vai thành viên còn lại của gia đình; người dẫn chuyện,…); thảo luận cách xử lí phù hợp.  Dự kiến sản phẩm học tập:  *Em sẽ dùng 40.000 để mua thịt chứa chất đạm, 10.000 để mua rau, 30.000 để mua trái cây tráng miệng (chứa chất vitamin), 20.000 còn lại em sẽ dùng để mua các gia vị cần thiết (chất béo, chất khoáng)…*  - 2-3 nhóm lên đóng vai xử lí tình huống; các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG TRẢI NGHIỆM (7P)** | |
| **Bài tập 2**  - Mời 1HS đọc nội dung BT2 trang 65  - Bài tập yêu cầu em làm gì?  - GV giới thiệu mẫu Nhật kí chi tiêu có thể là của chính mình hoặc của HS khóa trước đã lập.  - Mời HS nêu các cột trong bảng mẫ  - Em có nhận xét gì về việc sử dụng tiền và số tiền đã sử dụng trong Nhật kí chi tiêu mẫu.  - GV hướng dẫn HS từ Nhật kí chi tiêu mẫu; em hãy lập Nhật kí chi tiêu của em vào sổ tay/ vở ghi chép và ghi chép Nhật kí chi tiêu của em trong 7 ngày. Tiết Đạo đức tiếp theo các em sẽ thực hiện báo cáo Nhật kí chi tiêu của mình: tự nhận xét việc sử dụng tiền của bản thân và chia sẻ với các bạn trong lớp.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu Nhật kí chi tiêu của mình (3-4HS)  \* Củng cố, dặn dò (2p)  - Qua bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt việc sử dụng tiền hợp lí, chúng ta cùng đọc lời khuyên? | - 1HS đọc  - Em hãy thực hiện ghi chép "Nhật kí chi tiêu". Sau đó, tự nhận xét việc sử dụng tiền của bản thân và chia sẻ với các bạn trong lớp.  - HS nêu tên các cột: STT; thời gian; Việc sử dụng tiền, số tiền đã sử dụng; Nhận xét của em.  - Nhận xét: hợp lí hay chưa hợp lí; Vì sao?  - Thực hiện việc lập Nhật kí chi tiêu của mình  - 3- 4HS giới thiệu Nhật kí chi tiêu của mình; các bạn khác nhận xét, tuyên dương các Nhật kí chi tiêu trình bày đẹp, khoa học.  - TL  - Nhắc nhau bè bạn quanh ta  Dùng tiền hợp lí mới là điều hay. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 5)**

Tiết chương trình: Tiết 236

Thời gian dạy : ngày 8 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***\* Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá các kiểu bài văn miêu tả và củng cố kĩ năng viết bài văn tả phong cảnh.

***\* Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh, biết thể hiện tình cảm, cảm xúc của em, giới thiệu được với bạn về dàn ý của em.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: xác định được cách lập dàn ý cho bài văn miêu tả.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về dàn ý mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để dàn ý của mình tốt hơn.

**3. Phẩm chất**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm tra  ở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và  câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm. **Hoạt động 2: Ôn tập kĩ năng viết bài văn miêu tả** Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  ***Bài 2***  - GV gọi HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề.  - GV yêu cầu HS đọc gợi ý.  - GV yêu cầu HS lập dàn ý vào vở.  - GV mời HS đọc lại bài làm của mình.  **-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung  **-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - ***Kết quả***: Ở lớp 4, lớp 5, em đã tập viết bài văn tả những loại sự vật là: tả cây cối, tả con vật, tả người, tả phong cảnh.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS đọc yêu cầu đề bài  - Học sinh chọn 1 trong 2 đề:  a. Tả bầu trời vào một đêm đầy sao.  b. Tả một ngày nắng đẹp (hoặc một cơn mưa).  - HS đọc gợi ý trong SGK.  - HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết dàn ý vào vở.  - HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, thục hiện |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 5)**

Tiết chương trình: Tiết 236

Thời gian dạy : ngày 8 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***\* Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá các kiểu bài văn miêu tả và củng cố kĩ năng viết bài văn tả phong cảnh.

***\* Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh, biết thể hiện tình cảm, cảm xúc của em, giới thiệu được với bạn về dàn ý của em.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: xác định được cách lập dàn ý cho bài văn miêu tả.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về dàn ý mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để dàn ý của mình tốt hơn.

**3. Phẩm chất**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm tra  ở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và  câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm. **Hoạt động 2: Ôn tập kĩ năng viết bài văn miêu tả** Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  ***Bài 2***  - GV gọi HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề.  - GV yêu cầu HS đọc gợi ý.  - GV yêu cầu HS lập dàn ý vào vở.  - GV mời HS đọc lại bài làm của mình.  **-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung  **-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - ***Kết quả***: Ở lớp 4, lớp 5, em đã tập viết bài văn tả những loại sự vật là: tả cây cối, tả con vật, tả người, tả phong cảnh.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS đọc yêu cầu đề bài  - Học sinh chọn 1 trong 2 đề:  a. Tả bầu trời vào một đêm đầy sao.  b. Tả một ngày nắng đẹp (hoặc một cơn mưa).  - HS đọc gợi ý trong SGK.  - HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết dàn ý vào vở.  - HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, thục hiện |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5C

Tên bài dạy**: BÀI 89 : EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (2T) (TIẾT 1)**

Tiết chương trình: Tiết 169

Thời gian dạy : ngày 8 tháng 5 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Củng cố các kỹ năng:

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.

+ Sắp xếp được số liệu vào biểu đồ hình quạt tròn (không yêu cầu HS vẽ hình).

+ Sử dụng được tỉ số để mô tả số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) của một sự kiện trong một thí nghiệm so với tổng số lần thực hiện thí nghiệm có ở những trường hợp đơn giản.

+ Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT. Giấy A3

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động (5p)**  **Bài 1**. HS chơi trò chơi “Lời mời chơi”  HS đưa ra những lời mời ôn lại kiến thức đã học, bạn nào nhận được lời mời sẽ thực hiện lời mời. Chẳng hạn:  + Bạn A: Mời bạn nêu các công cụ thống kê đã học  + Bạn B: Biểu đồ hình quạt tròn được sử dụng khi nào?  - GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.  - Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét  -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - Bạn A trả lời : biểu đồ tranh, bảng thống kê số liệu, dãy số liệu thống kê, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.  - Khi số liệu là tỉ số phần trăm  - HS chơi trò chơi.  - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.  -HS nghe. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (25p)** | |
| **Bài 2**  -GV gọi HS đọc bài tập 2  - Bài toán cho biết gì ?  -Em có nhận xét gì về quan hệ số ki-lô-mét đi được và số lít xăng đã dùng ?  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  -GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 theo kĩ thuật khăn trải bàn :  Mỗi người ngồi vào vị trí.Tập trung vào câu hỏi . Viết vào ô mang số của bạn câu trả lời. Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút. Kết thúc thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời. Viết những ý kiến chung của cả nhóm vào ô giữa tấm khăn trải bàn (giấy A3)  - HS chia sẻ kết quả  -HS đưa ra ý kiến và lập luận để thể hiện quan điểm về ý kiến: 50 / xăng có đủ cho ô tô đó đi đoạn đường 400km không?  -HS viết câu trả lời vào vở.  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập  **Bài 3**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3  - Bài toán cho biết gì?  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  -Gv yêu cầu HSlàm bài cá nhân,sau đó chia sẻ vì sao chọn đáp án đó trong nhóm 2.  -GV yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  -G V đặt câu hỏi để HS ước lượng số học sinh thích bóng đá  - Nhận xét  **Bài 4**  GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4  - Bài toán cho biết gì?  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2  - Yêu cầu chia sẻ trước lớp qua trò chơi “Bạn hỏi -Tôi trả lời”  **Củng cố, dặn dò (5p)**  Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì?  -Về nhà chuẩn bị bài tiếp theo . | - HS đọc bài 2  - Bảng thống kê của Toàn ghi lại thông tin về số số ki-lô-mét đi được và số lít xăng đã dùng trong chuyến du lịch.  - Nhận xét quan hệ giữa số ki-lô-mét đi được và số lít xăng đã dùng là quan hệ phụ thuộc đại lượng này gấp lên bao nhiêu lần thì đại lượng kia cùng gấp lên bấy nhiêu lần.  - Tính xem 50 l xăng có đủ cho ô tô đó đi đoạn đường 400km không?  -HS thảo luận nhóm 4.  HS có thể có nhiều cách lập luận khác nhau. Chẳng hạn: 400 km gấp 40 km 10 lần nên số lít xăng đã dùng cũng gấp 10 lần số lít xăng đã dùng khi đi 40km là 4,8 X 10 = 48 (l). Do đó, 50 l xăng đù đề ô tô đi đoạn đường 400 km.  - Làm bài vào vở  - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu bài tập 3  - Biểu đồ hình quạt tròn về sự ưa thích các môn thể thao của 400 học sinh ở 1 trường tiểu học.  - Tính,ước lượng số học sinh thích bóng rổ và khoanh vào đáp án đúng  - Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 2  - Hs nêu đáp án đúng là D.HS giải thích nhiều cách ví dụ ¼ hình tròn là 400 : 4 = 100 ( học sinh) mà số học sinh thích bóng rổ chiếm khoảng hơn ¼ hình tròn…  - HS ước lượng  - HS đọc yêu cầu bài tập 4  - Bảng thống kê kết quả tung đồng xu của bạn Trang.  -Quan sát bảng thống kê trả lời các câu hỏi  -HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2  - Đại diện chia sẻ trước lớp  a)Trang đã tung đồng xu tất cả 40 lần.  b)Tỉ số giữa số lần mặt sấp đồng xu xuất hiện và tống số lẩn Trang đã tung đồng xu là .  16/40  c)Tỉ số giữa số lần mặt ngửa đồng xu xuất hiện và tồng sổ lần Trang đã tung  đồng xu là 24/40.  - Bảng thống kê số liệu,biểu đồ hình quạt tròn.. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học : Công nghệ Lớp 5C

Tên bài dạy:  **ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA CUỐI NĂM**

Tiết chương trình: Tiết 34

Thời gian dạy : ngày 8 tháng 5 năm 2025

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM :(7 điểm)**

***Khoanh vào chữ cái đứng trước ý trả lời đúng:***

**Câu 1. Tiêu chí để đánh giá mô hình xe điện chạy bằng pin là:**

A. Chưa chính xác nhưng đủ chi tiết. B. Mối ghép không đủ.

C. Đúng hình dạng, gọn gàng. D. Xe không chạy được khi đóng công tắc.

**Câu 2. Máy phát điện gió được dùng để làm gì?**

A. Dùng để làm quay động cơ.

B. Dùng để biến đổi năng lượng gió thành năng lượng điện.

C. Dùng để biến đổi năng lượng mặt trời thành năng lượng điện.

D. Dùng để biến đổi năng lượng nước thành năng lượng điện.

**Câu 3. Ánh sáng mặt trời là:**

A. Nguồn năng lượng tự nhiên. B. Nguồn năng lượng nhân tạo.

C. Nguồn năng lượng tạo ra từ mưa. D. Nguồn năng lượng tạo ra từ nước.

**Câu 4. Để lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin cần mấy bước?**

A. Ba bước. B. Bốn bước. C. Năm bước. D. Sáu bước.

**Câu 5. Đâu không phải bộ phận chính của mô hình máy phát điện gió?**

A. Máy phát điện. B. Công tắc điện.

C. Khung giá đỡ. D. Cánh quạt.

**Câu 6. Khi tích trữ được một lượng pin cũ nhất định chúng ta cần làm gì?**

A. Để phân loại sang rác hữu cơ. B. Mang ra biển để vứt.

C. Mang đến các điểm thu gom rác thải điện tử để chúng được xử lí.

D. Chôn lượng pin cũ xuống đất.

**Câu 7. Doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe ô tô điện Vinfast do ai đứng đầu?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bùi Ngọc Dương. | C. Tào Đức Thắng. |
| B. Lê Ngọc Sơn. | D. Phạm Nhật Vượng. |
|  |  |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1**. *(1,0 điểm)*Hãy cho biết cách tạo ra điện từ gió.

**BÀI LÀM**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**Câu 2.** (2*,0 điểm)*Hãy nêu những yêu cầu sản phẩm của mô hình điện dùng năng lượng mặt trời.

**BÀI LÀM**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Toán Lớp 5C

Tên bài dạy**: BÀI 89 : EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (2T) (TIẾT 2)**

Tiết chương trình: Tiết 170

Thời gian dạy : ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Củng cố các kỹ năng:

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.

+ Sắp xếp được số liệu vào biểu đồ hình quạt tròn (không yêu cầu HS vẽ hình).

+ Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế.

-Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều,dụng cụ đóng vai

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1 . Hoạt động khởi động (5p)**  **Bài 1**. - GV có thể kiểm tra bài cũ bằng trò chơi lật mảnh ghép với các nội dung dưới đây:  MG1: Nêu cách tính thể tích hình hộp chữ nhật  MG2: Trong biểu đồ hình quạt tròn,cả hình tròn ứng với bao nhiêu phần trăm?  MG3: Tính 50% của 84900  MG4: 40 cm = …m  - Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét  -GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.  - HS chơi trò chơi.  - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.  -HS nghe. |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (20p)** | |
| **Bài 5**  -GV gọi HS đọc bài tập 5  - Bài toán cho biết gì ?  HS quan sát các biểu đồ rồi nêu nhận xét. GV gợi ý đặt các câu nói làm nổi bật các thông tin liên quan. Chẳng hạn:  + Biểu đồ hình quạt tròn thống kê về việc gì?  + Có mấy loại hạt được thống kê?  + Mồi hình quạt tròn của biểu đồ cho ta biết thông tin gì?  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - Yêu cầu thảo luận nhóm 4  - HS chia sẻ kết quả  -GV chốt lại, gợi ý giúp HS nhận ra ý nghĩa của việc sử dụng các công cụ thống kê trong cuộc sống, mồi công cụ thống kê có thế mạnh riêng, vì vậy cẩn lựa chọn các công cụ thống kê để biểu diễn số liệu thống kê một cách hợp lý, linh hoạt. | - HS đọc bài 5  - Biểu đồ hình quạt tròn và biểu đồ cột  - Thống kê phần trăm số hạt từng loại.  -A,B,C,D của cơ sở nhân giống lúa.Tổng số hạt là 5000 hạt.  - Hạt A 35%,B 20%,C 20%  - HS dựa vào thông tin trên biểu đồ hình quạt tròn và thông tin trong bài đề tìm số hạt của giống lúa loại C và loại D, hoàn thiện thông tin trên biểu đồ cột.  -HS thảo luận nhóm 4.  - HS chia sẻ trước lớp  - Chẳng hạn : Số hạt giống loại C là :  5000 : 100 x 20 = 1000 (hạt)  Phần trăm số hạt loại D là :  100%-35%-20%-20%=25%  Số hạt giống loại D là :  5000 : 100 x 25 = 1250 (hạt)  - HS lắng nghe |
| **3. Hoạt động vận dụng (10p)** | |
| **Bài 6**  -GV gọi HS đọc bài tập 6  - Bài toán cho biết gì?  -Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.  - Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 4  - Các nhóm sẽ chia sẻ cách làm qua trò chơi đóng vai“ Người tiêu dùng thông thái”1 bạn đóng vai người mua hàng,2 bạn đóng vai người bán hàng A,B,1 bạn đóng vai người phỏng vấn  -GV đặt câu hỏi, chẳng hạn nếu mua 4 lọ thì sao và gợi ý giúp HS nhận ra :Khi quảng cáo, các đơn vị bán hàng sẽ có nhiều chiến lược đem lại cảm giác mua rẻ cho người dùng không cần tính toán cụ thể, kiểm tra giá cả để có một lựa chọn chi tiêu hợp lý của người tiêu dùng thông minh.  **Bài 7**  -GV gọi HS đọc bài tập 7  - Bài toán cho biết gì?  -Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2  - Yêu cầu chia sẻ trước lớp  -. Khuyến khích HS chia sẻ cách nghĩ tìm ra cách làm. Đưa ra lập luận, lý lệ hợp lý cho cách giải quyết của mình.  **Củng cố, dặn dò**  Qua bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày? | - HS đọc bài tập 6  - Anh Tuấn muốn mua 3 lọ tinh dầu quế.Cửa hàng A bán mỗi lọ giá 89900 đồng với ưu đãi “Mua 2,tặng 1”.Cửa hàng B bán mỗi lọ giá 84 900 đồng với ưu đãi “Giảm 50% giá bán cho hai lọ đầu tiên”.  - Anh Tuấn nên lựa chọn mua ở cửa hàng nào có lợi hơn?  - Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 4  - Hs đóng vai  + Ở cửa hàng A, mua 3 lọ tinh dầu hết số tiền là 179 800 đồng.  + Ờ cửa hàng B, mua 3 lọ tinh dầu hết số tiền là 169 800 đồng.  + Nên mua ở cửa hàng B có giá rẻ hơn.  - Hs suy nghĩ trả lời  -HS lắng nghe,vận dụng khi mua hàng  - HS đọc bài tập 7  - Một hố cát có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 5m,chiều rộng 1,8m.Người ta đổ vào hố cát đó một lớp cát dày 40 cm  -Hỏi người ta đã đổ vào hố cát đó bao nhiêu tấn cát,biết 1 mét khối cát nặng 1,7 tấn.  -HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2  - Đại diện chia sẻ trước lớp  -HS giải bài toán và trình bày bài giải:  **Bài giải**  Đối: 40 cm = 0.4 m  Thể tích cát trong hố cát là:  5 X 1,8 X 0,4 = 3,6 (m3)  Số tần cát đã đổ vào hố cát đó là:  1,7 X 3,6 = 6,12 (tấn)  Đáp số: 6,12 tấn cát.  - Biểu đồ hình quạt tròn,biểu đồ cột,vận dụng kiến thức toán đã học tính toán để mua hàng,tính số cát.  - Em sẽ trở thành người tiêu dùng thông minh … |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 6)**

Tiết chương trình: Tiết 237

Thời gian dạy : ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về câu đơn, câu ghép và các thành phần câu đã được học ở cấp Tiểu học.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tìm câu đơn, câu ghép, biết xác định chủ ngữ, vị ngữ cảu câu.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết thảo luận nhóm theo yêu cầu đề bài.

**3. Phẩm chất:** Phát triển PC chăm chỉ, trách nhiệm: tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, phiếu học tập bài 1, 2 cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  **Cách tiến hành**  - GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.  + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.  + HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  **Hoạt động 2: *Ôn tập về câu***  - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và hoàn thành bài tập  b. ***Câu đơn***: *Thuyền chồn lên hụp xuống như nô giỡn.*  *Biển khi nổi sóng, trông lại càng lai láng mênh mông*  ***Câu ghép***: *Gió càng lúc càng mạnh, sóng cuộn ào ào.*  *Sóng đập vào vòi mũi thùm thùm, chiếc thuyền vẫn lao mình tới*.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  ***Bài 2***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài tập  b. *Thuyền / chồn lên hụp xuống như nô*  *CN CN*  *giỡn.*  *Biển / khi nổi sóng, / trông lại càng lai láng*  CN TRN VN  *mênh mông.*  *Gió // càng lúc càng mạnh, // sóng / cuộn*  CN VN CN VN  *ào ào.*  *Sóng / đập vào vòi mũi thùm thùm,// chiếc*  CN VN CN  *thuyền / vẫn lao mình tới*.  VN  - Đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.  - HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.  - HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu bài 1  - HS thảo luận nhóm 4  - Kết quả:  a. ***Câu đơn***: *Cây phượng đỏ có từ rất lâu*  ***Câu ghép***: *Gốc phượng xù xì, cành lá xum xuê, rợp mát cả một vùng.*  *Bọn con trai chơi chọi gà bằng hoa phượng, lũ con gái chơi chuyền, nhảy dây, chơi ô ăn quan dưới gốc phượng*.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu bài 2  - HS thảo luận nhóm đôi  - Kết quả:  a. *Cây phượng / đã có từ rất lâu*.  CN VN  *Gốc phượng / xù xì, // cành lá / xum xuê, rợp*  CN VN CN VN  *mát cả một vùng.*  *Bọn con trai / chơi chọi gà bằng hoa phượng*,  CN VN  // *lũ con gái / chơi chuyền, nhảy dây, chơi ô*  CN VN  *ăn quan dưới gốc phượng.*  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: Tiếng Việt Lớp 5C

Tên bài dạy: **ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 67)**

Tiết chương trình: Tiết 238

Thời gian dạy : ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***\* Phát triển năng lực ngôn ngữ***

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về câu đơn, câu ghép và các thành phần câu đã được học ở cấp Tiểu học.

***\* Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, viết đoạn văn ngắn, sau đó chọn một câu trong đoạn văn ngắn cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.

**2. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: biết viết một đoạn văn ngắn tả cảnh.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về đoạn văn mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để đoạn văn của mình tốt hơn.

**3. Phẩm chất**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nêu tên các chủ điểm.  - HS ghi vở |
| **2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)** | |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***  Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm tra  ở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và  câu hỏi đọc hiểu.  - GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu  - GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành.  - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.  - GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.  **Hoạt động 2: Ôn tập về câu**  Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.  ***Bài 1***  - GV gọi HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề.  - GV yêu cầu HS chọn 1 trong 2 đề và viết đoạn văn hoàn chỉnh vào vở.  - GV mời HS đọc lại bài làm của mình.  **-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung.  ***Bài 2:***  **-** Giáo viên nhận xét, hướng dẫn HS cách chọn chi tiết để giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.  **-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc tả phong cảnh và về xác định câu đơn, câu ghép. | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV  - HS đọc  - Học sinh chú ý lắng nghe.  - HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.  - HS lắng nghe và khen ngợi bạn.  - HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.  - HS đọc thầm bài và làm bài tập  - HS đọc yêu cầu đề bài.  - Học sinh chọn 1 trong 2 đề:  a. Viết một đoạn văn ngắn tả cảnh nắng sớm. Chọn một câu em thích trong đoạn văn vừa viết và cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.  b. Viết đoạn văn ngắn tả cảnh bắt đầu một trận mưa rào. Chọn một câu em thích trong đoạn văn vừa viết và cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.  - HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết đoạn văn vào vở.  - HS đọc bài làm của mình trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS trao đổi. GV theo dõi, giúp đỡ HS, nhắc các em chú ý khi bạn xác định câu, ghi chép trong quá trình nghe; hướng dẫn các em cách trao đổi với bạn.  - Một số học sinh trình bày trước lớp  - Các HS còn lại nêu ý kiến, góp ý, hỏi thêm những chi tiết chưa rõ. |
| **3. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục: Hoạt động trải nghệm Lớp 5C

Tên bài dạy: **CHỦ ĐỀ 9: THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI**

**SINH HOẠT LỚP : TRÒ CHƠI GIẢI MẬT THƯ**

Tiết chương trình: Tiết 102

Thời gian dạy : ngày 9 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Lập được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với mỗi trường học tập mới.
* Biết cách rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.
* Có ý thức tích cực rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần (15p)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 34 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 35.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Trò chơi Giải mật thư (15p)**  **a. Mục tiêu:** HS:  - Thể hiện được hiểu biết của bản thân về môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở.  - Tích cực, chủ động khám phá, tìm hiểu về môi trường học tập mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi Giải mật thư.  - GV gợi ý cho HS thực hiện:  *+ GV đọc lần lượt các mật thư từ 1 đến 5 với điểm xuất phát là trường tiểu học.*  *+ HS cả lớp thực hiện theo nhiệm vụ mật thư yêu cầu.*  *+ Sau khi giải hết các mật thư HS sẽ đến đích là ngôi trường Trung học cơ sở.*  *+ Những thuận lợi và khó khăn của em nếu theo học ở trường.*    - GV tổ chức cho HS thực hiện các mật thư:  + Mật thư số 1: Nêu 3 điều về ngôi trường trung học cơ sở mà bạn đã tìm hiểu được.  + Mật thư số 2: Nêu 3 điều thuận lợi hoặc 3 điều  khó khăn với bạn nếu bắt đầu học tập ở trường trung học cơ sở.  + Mật thư số 3: Nêu 3 đức tính bạn nghĩ là quan trọng để thích ứng với môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở.  + Mật thư số 4: Nêu 3 điều bạn sẽ làm để thích ứng với môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở.  + Mật thư số 5: Nêu 3 điều bạn mong muốn về môi trường học tập ở trường trung học cơ sở.  - GV mời một số HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia trò chơi.  **\* CỦNG CỐ (3p)**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ (2p)**  - GV nhắc nhở HS:  + Thực hiện kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới và tìm kiếm sự hỗ trợ của người thân (nếu cần).  + Chuẩn bị trước ***Chủ đề 8 – Tuần 35.*** | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS chơi trò chơi.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….